TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc

Bản án số: 22/2020/ DS-ST
Ngày 23 - 4 - 2020
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Công Bằng.

-*Các hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Nguyễn Phương Thanh.

2. Ông Nguyễn Văn Trước.

-Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Toà án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long.

-Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Nguyễn Tấn Đạt – Kểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số: 231/ 2019/ TLST- DS ngày 04 tháng 12 năm 2019, về việc " Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2020/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 01 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2020/QĐST-DS ngày 09 tháng 3 năm 2020, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 41/2020/QĐST-DS, này 27 tháng 3 năm 2020, giữa các đương sự:

-*Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Thành N, sinh năm 1981 (có mặt).

Địa chỉ: ấp 3, xã V, huyện B, tỉnh N.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Nguyễn Thành N là ông Nguyễn Thành D, sinh năm: 1955. Địa chỉ: ấp K, xã M, huyện T, tỉnh L (có mặt).

-*Bị đơn*: Anh Võ Nguyễn Anh D, sinh năm 1989 (vắng mặt).

Địa chỉ: Khóm 1, thị trấn H, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

-Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 12 năm 2019 và trong quá trình tham gia

tố tụng nguyên đơn và đại diện của nguyên đơn trình bày:

Trước đây anh N có thuê mặt bằng của gia đình anh D để buôn bán nên giữa anh N và anh D quen biết nhau, do cần tiền nên anh D hỏi mượn tiền của anh N, anh N không có tiền nên hỏi mượn giùm cho anh D số tiền 50.000.000 đồng, anh Năng chuyển vào tài khoản của anh D tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Quận 5 – Phòng Giao dịch Đồng Khánh vào ngày 28/6/2019, vì lúc này anh N sinh sống tại thành phố Hồ Chi Minh. Theo lời hứa 15 ngày sau anh D sẽ trả tiền, nhưng anh D không trả, anh có liên hệ với anh D, lúc đầu anh D có hứa trả nhưng sau đó anh D trốn tránh, anh có liên hệ với gia đình anh D thì gia đình anh nói anh D đi đâu họ không biết. Anh N khởi kiện yêu cầu anh D trả cho anh số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn anh Võ Nguyễn Anh D vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án cũng không có bản khai ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cũng không có cung cấp cho Tòa án bất cứ tài liệu, chứng cứ gì.

-Ý kiến của anh N tại phiên tòa: Anh N yêu cầu anh D trả cho anh số tiền 50.000.000 đồng. Ngoài ra anh không có yêu cầu gì khác.

-Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về việc chấp hành pháp luật tố tụng dân sự và quan điểm giải quyết vụ án:

+Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong thời gian chuẩn bị xét xử: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ tranh chấp, tư cách tham gia tố tụng, việc giao nhận văn bản tố tụng, thời hạn chuẩn bị xét xử, thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+Việc tuân theo của Hội đồng xét xử và thư ký tại phiên tòa: Đã tuân thủ đúng quy định các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

+Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn và người đại diện của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+Về nội dung: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 274, 280, 463, 466 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc anh Võ Nguyễn Anh D có trách nhiệm trả cho anh Nguyễn Thành N số tiền 50.000.000 đồng.

Về án phí: Buộc anh Võ Nguyễn Anh D chịu 2.500.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Bị đơn là anh Võ Nguyễn Anh D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt lần 2 không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn.

[2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn: Anh N yêu cầu anh D trả cho anh số tiền mượn 50.000.000 đồng. Hội đồng xét xử nhận thấy.

[2.1]. Vào ngày 28/6/2019 anh N có cho anh D mượn số tiền 50.000.000 đồng thể hiện qua việc chuyển tiền vào tài khoản tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Quận 5 – Phòng Giao dịch Đồng Khánh vào ngày 28/6/2019. Trong quá trình giải quyết vụ án anh D được Tòa án thông báo về yêu cầu khởi kiện của anh N nhưng anh D vắng mặt, cũng không có ý kiến của mình đối vối yêu cầu khởi kiện của ang N, cũng không nộp cho Tòa án bất cứ tài liệu chứng cứ gì liên quan đến yêu cầu của anh N. Xem như anh D đồng thừa nhận yêu cầu số tiền mà anh N yêu cầu. Anh N cung cấp được hóa đơn chuyển tiền vào tài khoản cho anh D (Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 28/6/2019). Do đó yêu cầu của anh N là có căn cứ.

[2.2]. Theo quy định tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự *" Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ bằng tiền khi đến hạn…"*. Theo hóa đơn chuyển tiền vào tài khoản cho anh D (Hóa đơn giá trị gia tăng ngày 28/6/2019) và lời trình bày của anh N, số tiền này anh cho anh D mượn không có lãi, thời hạn 15 ngày sẽ trả. Do đó đây là hợp đồng vay tài sản không có lãi và có thời hạn. Đến nay đã hết thời hạn trả nợ nhưng anh D không trả, nên buộc anh D phải trả cho anh N số tiền này.

[2.3]. Về lãi suất: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Từ những nhận định trên buộc bị đơn có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn số tiền gốc 50.000.000 đồng.

[3]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên buộc bị đơn phải nộp toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tiền án phí được tính như sau: *(50.000.000 đồng x 5% = 2.500.000 đồng).*

[4]. Xét lời đề nghị của đại diện viện kiểm sát là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 463, 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn Nguyễn Thành N buộc bị đơn Võ Nguyễn Anh D trả cho nguyên đơn Nguyễn Thành N số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

2. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bị đơn Võ Nguyễn Anh D nộp 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm đồng) tiền án phí Dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Nguyễn Thành N 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) tiền án phí theo lai thu số 0005357 ngày 04 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Hồ.

4. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt báo cho đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Các đương sự trong vụ án;
-Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Bằng